

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PA
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 24/2018/HS-ST

Ngày: 23/8/2018.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhiều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Đan Trinh.

2. Bà Phan Thị Mỹ Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quân Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa tham gia phiên tòa:
Ông Nay Gôm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nay Ch, sinh ngày 01/06/1997 tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

Nơi cư trú: Buôn Blái, xã Ia Rmok, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ksor Klố và bà Nay H'Dji; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/4/2018 đến ngày 29/4/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Vũ Văn D, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn Hưng Phú, xã Chư Drăng, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị B, sinh năm 1963; Địa chỉ: Đội 2, thôn Chư Đông, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Ông Ksor Klố, sinh năm 1956; Địa chỉ: buôn Blái, xã Ia Rmok, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Mai Ngọc Th, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Hưng Phú, xã Chư Drăng, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Anh Ksor N (tên gọi khác là Ksor Th), sinh năm 1998; Địa chỉ: Buôn Chai, xã Chư Drăng, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Anh Nay Dăm Truy, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ dân phố 12, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 10/4/2018, Nay Ch cùng với Rơ ô Sốt và Rcom Mr tổ chức uống rượu tại bờ cát khu vực Sông Ba thuộc buôn Blái, xã Ia Rmok. Đến khoảng hơn 11 giờ 30 phút cùng ngày thì giải tán, Sốt và Mron về trước, còn Nay Ch đi bộ dọc bờ sông về hướng thôn Hưng Phú, xã Chư Drăng, huyện Krông Pa. Khi đi qua nhà anh Vũ Văn D, thuộc thôn Hưng Phú thì phát hiện trong sân nhà anh Duẩn có hai chiếc xe mô tô, ổ khóa còn để chìa khóa, không có người trông coi, lúc này Ch nảy sinh ý định trộm cắp xe để làm phương tiện đi lại. Sau khi quan sát thấy không có ai, Ch đi đến chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 81S4-2975, dắt xe đi ra ngoài đường, khởi động nổ máy rồi điều khiển xe chạy ra đường Đông Trường Sơn đi về hướng xã Ia Rmok. Chạy được khoảng 1km thì Chiên rẽ trái đi vào đường đất hướng ra bãi cát Sông Ba, sát rẫy ông Nay Blah thuộc Buôn Blái, xã Ia Rmok dựng xe ở bụi cây. Sau đó, Chiên đi bộ về nhà lấy tua vít quay lại, dùng tua vít tháo bửng trước, gương chiếu hậu, gác бага và biển số vít ở đây để tránh phát hiện. Sau đó Ch lấy biển kiểm soát 68S3 -6222 của gia đình mình gắn vào xe mô tô vừa trộm cắp được và sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến ngày 17/4/2018, Ch cùng với Ksor N và Ksor Th đánh bida và uống bia tại quán bà Phạm Thị B thuộc đội 2, thôn Chư Đông, xã Chư Gu với số tiền 1.085.000 đồng. Do không có tiền trả nên Chiên đã nhờ Ksor N thế chấp lại chiếc xe trên cho bà B.

Đối với anh Vũ Văn D, sau khi phát hiện mất xe mô tô, anh D đã tổ chức đi tìm kiếm thì phát hiện trong bụi cây ở khu vực trên có hai bửng xe và gác бага xe của mình nên đã lấy đem về nhà. Đến sáng ngày 22/4/2018, anh D đã làm đơn trình báo sự việc mất xe lên Công an huyện Krông Pa.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG ngày 24/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Krông Pa kết luận: Giá trị tài sản bị xâm phạm là 9.000.000 đồng. Sau khi trộm cắp xe mô tô 81S4-2975, bị tháo hai bửng phía trước, 01 gác бага, kính chiếu hậu bên trái và biển số 81S4-2975, giá trị của xe còn lại là 8.100.000 đồng.

Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nay Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nay Ch không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận định giá nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS, ngày 11 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa đã truy tố bị cáo Nay Ch ra trước Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo: Tuyên bố bị cáo Nay Ch phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo Nay Chiên từ 06 đến 09 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nay Ch nhận thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nay Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người liên quan. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng hơn 11 giờ 30 phút ngày 10/4/2018, Nay Chiên đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81S4-2975 của anh Vũ Văn D tại Thôn Hưng Phú, xã Chư Drăng, Krông Pa, Gia Lai, có tổng giá trị là 9.000.000 đồng. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nay Ch đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như

Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản như trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vào tháng 3/2016 bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản bị công an xã Ia Rmok ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong. Vì vậy, cần phải có hình phạt thích đáng đối với bị cáo

Tuy nhiên, cũng xét cho bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số có trình độ và nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận trộm cắp ngày 22/3/2018, bị cáo cùng Nay C, Kpă Đ và Nay Q đã có hành vi trộm cắp xe mô tô tại buôn Trinh, xã Ea Bar, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo và sẽ xử lý trong một vụ án khác.

[4] Đối với bà Phạm Thị B là người nhận thế chấp chiếc xe bị cáo trộm cắp và Ksor N là người đứng tên thế chấp xe mô tô trên không biết chiếc xe mô tô trên là do bị cáo trộm cắp mà có nên không đủ yếu tố cấu thành tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa người bị hại là anh Vũ Văn D không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu bạc-đen số máy 5C64046394, số khung C6408y046394 Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pa đã trả lại cho anh Vũ Văn D là đúng quy định pháp luật.

Đối với biển kiểm soát 68S3-6222, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Ksor Kl là có căn cứ.

Đối với chiếc tua vít, gương chiếu hậu, biển kiểm soát: 81S4-2975, qua truy tìm thì không thu giữ được nên không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nay Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nay Ch 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ là ngày 22/4/2018.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Nay Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện Krông Pa;
- VKSND huyện Krông Pa;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- THADS huyện Krông Pa;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Văn Nhiều